

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 11/2021/TLST-VHNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2021 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Đỗ Anh T**, sinh năm 1977.

- Bà **Phan Phương Đ**, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: phường B, quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Đỗ Anh T và bà Phan Phương Đ tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A (nay là phường B), thành phố Cần Thơ, tỉnh Cần Thơ vào ngày 22/4/2003. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường nảy sinh tranh cãi khiến cho tình cảm vợ chồng rạn nứt không thể hàn gắn. Nay ông bà yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, không đồng ý hòa giải đoàn tụ.

[2] Thời gian chung sống, ông bà có hai con chung tên Đỗ Đức T (nam) sinh ngày 10 tháng 5 năm 2004 và Đỗ Huy T (nam) sinh ngày 10 tháng 7 năm 2005. Ông bà thống nhất thỏa thuận giao con chung Đỗ Huy T cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không cấp dưỡng nuôi con. Giao con chung Đỗ Đức T cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, bà Đ không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: ông bà có tài sản chung là 02 (hai) lượng vàng 24K (vàng trang sức). Ông T có trách nhiệm giao cho bà Đ 01 (một) lượng vàng 24K (vàng trang sức) tương đương số tiền 52.000.000 đồng (năm mươi hai triệu đồng). Thực hiện việc giao nhận khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: ông T, bà Đ phải nộp lệ phí theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Đỗ Anh T và bà Phan Phương Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: giao con chung tên Đỗ Huy T (nam) sinh ngày 10 tháng 7 năm 2005 cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không cấp dưỡng nuôi con. Giao con chung Đỗ Đức T (nam) sinh ngày 10 tháng 5 năm 2004 cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, bà Đ không cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông T và bà Đ theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: ông Đỗ Anh T có trách nhiệm giao cho bà Phan Phương Đ 01 (một) lượng vàng 24K (vàng trang sức) tương đương số tiền 52.000.000 đồng (Năm mươi hai triệu đồng) là đã giải quyết xong tài sản chung.

Về phương thức giao nhận: các đương sự tự thỏa thuận nếu không thỏa thuận được thì sẽ do Cơ quan thi hành án dân sự quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ giải quyết theo thẩm quyền.

Về thời gian giao nhận: Thực hiện việc giao nhận tài sản khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực.

Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Đỗ Anh T và bà Phan Phương Đ mỗi người phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) lệ phí. Chuyển 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 004994 ngày 06 tháng 01 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm phải nộp. Đương sự đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận .Bình Thủy;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy;
- Ủy ban nhân dân P. Bình Hữu Nghĩa, Q Bình Thủy, TPCT;
- (GCNĐKKH số 95 Quyển I/03 ngày 22/04/2003);
- Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ;
- Lưu (Hs, Lt, Tds).

Đặng Nguyễn Khánh Xuân